

TRƯỜNG MN DIỄN TÂN  
**HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

Số: 03/KH – HĐT TrMn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Diễn Tân, ngày 02 tháng 8 năm 2024*

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
NĂM HỌC 2024 – 2025**

Căn cứ vào Luật giáo dục số 38/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành năm 2005;

Căn cứ Luật số 44/2009/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật giáo dục được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Điều lệ trường mầm non Ban hành kèm theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020.

Căn cứ kế hoạch 143/KHCL-MNĐT ngày 20/09/2020 của trường Mầm non Diễn Tân và kế hoạch chiến lược xây dựng, phát triển trường mầm non Diễn Tân 05 năm giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025.

Hội đồng trường Trường mầm non Diễn Tân xây dựng kế hoạch hoạt động của trường năm học 2024-2025 như sau:

**A. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

**I. Mục tiêu, phương hướng chung:**

1.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 489/KH-UBND ngày 09/8/2019 thực hiện “Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 18/9/2020 Kế hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Diễn Châu giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Diễn Tân nhiệm kỳ 2020-2025.

1.2. Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em; tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN.

1.3. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ trẻ 5 tuổi từ mầm non lên tiểu học, kế hoạch phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

1.4. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ; đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương; thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng tăng cường cho trẻ thực hành, trải nghiệm, phát triển thể chất; đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, CSGD trẻ.

1.5 Tiếp tục thực hiện hiệu quả các mô hình: Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; Hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học;

1.6. Tập trung bồi dưỡng nâng cao năng lực phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

1.7. Tiếp tục đổi mới công tác quản trị nhà trường theo hướng tự chủ, trách nhiệm giải trình của Hiệu trưởng; Tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản trị, quản lý và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

## **II. Nhiệm vụ cụ thể cơ bản**

1. Xem xét, quyết nghị về mục tiêu, nhiệm vụ, các chủ trương kế hoạch đầu tư phát triển, biện pháp, giải pháp của nhà trường trong năm học.

2. Quyết nghị về tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của nhà trường; Giới thiệu nguồn để bổ nhiệm làm phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

3. Giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường.

## **III. Các chỉ tiêu.**

### **1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua**

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” với các nội dung thiết thực, phù hợp. Thực hiện nghiêm túc chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”. Thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử văn hóa học đường theo quy định tại Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT. Nói không với bạo lực học đường. Tất cả vì một “trường học hạnh phúc”.

Cụ thể:

a) Đối với CB, GV:

- Mỗi thầy cô giáo nhận thức đúng đắn về vai trò, vị trí, nghĩa vụ của mình trong nhà trường và xã hội, luôn chấp hành tốt mọi nội quy, quy chế của đơn vị, của ngành, chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước. Mỗi CBGV không vi phạm pháp luật, không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm các tệ nạn xã hội khác.

- Quan tâm xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết thống nhất về tư tưởng và hành động, có ý thức trách nhiệm và danh dự trong công tác.

- Chủ động sáng tạo đổi mới phương pháp các hoạt động chăm sóc giáo dục

phát huy tối đa tính tích cực của trẻ, thực hiện tốt các chuyên đề trong năm học.

- Yêu thương, tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ; tham gia tích cực vào phong trào xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực.

- Làm tốt công tác tư vấn cho các bậc cha mẹ và cộng đồng về kiến thức công tác CSGD trẻ.

#### **b) Đối với học sinh**

- Ngoan, lễ phép với mọi người, có ý thức trong mọi hoạt động, tham gia tích cực vào các hoạt động và bảo vệ môi trường.

- Thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể, hoạt động học và các hoạt động khác, cùng với phong trào thi đua xây dựng "trường học thân thiện học sinh tích cực", rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử xã hội.

## **2. Chỉ tiêu cụ thể**

### **2.1. Quy mô phát triển số lượng**

- Huy động trẻ đến trường theo kế hoạch được phê duyệt:
- Tổng số nhóm lớp: 13/13 Trong đó:
  - + Nhóm trẻ 24-36 tháng: 02 (2 nhóm trẻ từ 24 – 36 tháng tuổi).
  - + Mẫu giáo: 11
  - MG 3-4 tuổi: 03; MG 4-5 tuổi: 3; MG 5-6 tuổi: 5.
  - Tổng số trẻ toàn trường : 417
  - + Nhóm trẻ 24-36 tháng: 50;
  - + Mẫu giáo: 367. (Tăng 48 cháu so với kế hoạch phê duyệt )
- Tổng số trẻ trong độ tuổi đến trường thuộc diện hộ nghèo 03 trẻ, hộ cận nghèo 16 trẻ. Trẻ khuyết tật 01 .

### **2.2. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

#### **\* Nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe:**

- Thực hiện mô hình điểm về chuyên đề “Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú”

- 100% Trẻ đảm bảo an toàn cả thể chất và tinh thần.

- Tỷ lệ trẻ ăn bán trú đạt 100% với mức ăn 20.000đ/trẻ/ngày. Duy trì bếp ăn đảm bảo VSATTP, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm và các dịch bệnh trong nhà trường.

- 100% trẻ được cân, đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ 03 lần/năm; được kiểm tra sức khỏe đầu năm và được khám chuyên khoa 01 lần/năm, có sổ theo dõi sức khỏe.

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng so với đầu năm: Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 3%; thể thấp còi xuống dưới 4%, khống chế và giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì dưới 0,2%; 80% trẻ SDD, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp; Triển khai thực hiện chương trình sữa học đường theo hướng dẫn của cấp trên.

- Bé sạch đạt 100%, Bé khỏe đạt > 96 %.

**\* Chất lượng giáo dục.**

- 100% nhóm lớp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chế độ sinh hoạt hàng ngày, đảm bảo các nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định.

- 100% nhóm lớp thực hiện chương trình GDMN của BGD. Phát triển Chương trình giáo dục nhà trường đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình GDMN, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng, nhu cầu của trẻ. Giao quyền chủ động cho giáo viên phát triển chương trình theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm;

- Nhà trường tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch; định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình đảm bảo nghiêm túc để điều chỉnh kịp thời;

- Tăng cường tổ chức các hoạt động cho trẻ trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, các hoạt động giáo dục ngoài trời, tạo không gian mở nhằm giúp trẻ khám phá, trải nghiệm với môi trường thiên nhiên theo các nội dung, chủ đề, chủ điểm; quá trình tổ chức cần đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả và an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- 100% nhóm lớp thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025; Chương trình “Phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ”; Hoạt động “Giai đoạn chuyển tiếp trẻ mầm non lên tiểu học”.

- 100% nhóm lớp Đổi mới đánh giá sự phát triển của trẻ.

- 93-95% trẻ nhà trẻ hoàn thành mục tiêu cuối độ tuổi.

- 95- 97% trẻ em mẫu giáo hoàn thành mục tiêu cuối độ tuổi; trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non 100%;

- Bé chuyên cần: Trẻ 5-6 tuổi: trên 95%; Trẻ các độ tuổi khác: trên 90%.

**\* Thực hiện chương trình giáo dục tăng cường:**

- Tiếp tục triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT. Hợp đồng với trung tâm Tiếng anh có đủ cơ sở pháp lý, điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị đội ngũ giáo viên đáp ứng các hoạt động làm quen với ngoại ngữ cho trẻ , bố trí thời gian hợp lý, không bớt xén Chương trình GDMN. Sử dụng các tài liệu do Bộ GD&ĐT thẩm định, phê duyệt tại Quyết định số 2272/QĐ-BGDĐT ngày 17/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Phê duyệt danh mục Tài liệu làm quen với tiếng Anh dành

cho trẻ em mẫu giáo trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Đưa giáo dục kỹ năng sống, dạy múa vào giáo dục tăng cường trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh.

### **2.3. Đội ngũ QL, GV, NV**

- Thực hiện bố trí vị trí việc làm phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.
- Đánh giá xếp loại CBQL, GV, NV theo Nghị định số: 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Đánh giá xếp loại CBQL Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non; Đánh giá giáo viên theo Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 làm căn cứ bồi dưỡng đội ngũ.

\* Chỉ tiêu:

- 100% CB, GV, NV có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua, thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, không vi phạm đạo đức nhà giáo, 100% gia đình CB, GV, NV đạt gia đình văn hóa.

- 100% CB, GV ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, CSGD trẻ.

- 100% CBGVNV hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- 100% CB, GV xếp loại BDTX khá và giỏi.

- CBGV tham gia viết SKKN: 20-25% gửi lên hội đồng khoa học cấp huyện.

- 100 % CBQLGV xếp loại hoàn thành tốt trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo NĐ 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

- 100% CBGV được xếp loại khá, tốt theo quy định chuẩn nghề nghiệp GVMN (theo TT số 26 /2018/TT-BGD&ĐT) do BGD&ĐT ban hành. Không có CBGVNV xếp không đạt.

- 100% CBQL xếp loại khá, tốt theo Chuẩn Hiệu trưởng trường MN (ban hành theo thông tư số 25/2011/TT- BGD-ĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018).

- 100 % CBGVNV đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

- CSTĐ cấp cơ sở: 15%; Giấy khen của CTUBND huyện: 3%.

\* Danh hiệu tập thể: Phần đầu trường đạt danh hiệu “ Tập thể lao động xuất sắc”;

- Lớp tiên tiến 3-5 lớp; Lớp xuất sắc: 8-10 lớp; 60-70% Hồ sơ tốt, 30- 40% khá.

\* Thực hiện có chất lượng các chuyên đề trong năm học.

### **2.4 Công tác phổ cập giáo dục**

- Đảm bảo được công nhận PCGDMNNT năm 2024.
- Nâng cao chất lượng dạy học
- Tiếp tục Điều tra, bổ sung kịp thời, cập nhật phần mềm PCGDMNNT, xử lý các số liệu và hoàn thành hồ sơ PCGD đúng quy định.

## **2.5.Công tác kiểm định chất lượng.**

Tiếp tục chỉ đạo công tác tự đánh giá chất lượng nhà trường theo quy định: Xây dựng kế hoạch cải tiến sát đúng; Rà soát, bổ sung và khắc phục để hoàn thành các chỉ số và tiêu chí chưa đạt của năm học 2023- 2024. Hoàn thành báo cáo tự đánh giá vào tháng 4 năm 2024.

## **2.6. Chỉ tiêu về thực hiện công bằng trong giáo dục.**

- 100% trẻ khuyết tật nhẹ được giáo dục hòa nhập.
- 100% trẻ MG thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo được miễn, giảm học phí theo qui định.
- 100% trẻ MG 5 tuổi được miễn giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐCP ngày 27/8/2021.

## **2.7. Chỉ tiêu về xây dựng cơ vật chất, thiết bị, kinh phí giáo dục mầm non công công tác vận động tài trợ.**

|   |                                                                                                                              |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Mua bổ sung Danh mục thiết bị dạy học theo VBHN số 01 cho các lớp.                                                           |
| 2 | Mua 01 cái loa trẻ học thể dục buổi sáng.                                                                                    |
| 3 | Mua bộ đồ chơi ngoài trời: Bộ đồ chơi bán cầu, Bộ cây nấm.                                                                   |
| 4 | Thay 02 màn hình tivi ở 2 lớp học                                                                                            |
| 5 | Mua 02 bộ nồi nấu cháo cho các cháu bán trú, thìa cho trẻ. Đồ dùng vệ sinh(Chổi lau nhà, chổi đốt, bàn chải, tải lau nhà...) |
| 6 | Làm bạt kéo cùm 1                                                                                                            |
| 7 | Mua 2 máy vi tính phòng Hiệu trưởng, P.Hiệu trưởng.                                                                          |

- Tập trung xây dựng cảnh quan sư phạm , tạo môi trường xanh-sạch- đẹp. Tôn tạo môi trường ngoài lớp học: Khu trải nghiệm, khu chơi cát nước, vườn rau, khu vực cho trẻ trải nghiệm.

- Sử dụng có hiệu quả các thiết bị đồ dùng đồ chơi đã được trang bị, mua sắm, và đồ dùng đồ chơi tự làm.

- Nhà trường chi tiêu đúng mục đích; Thu chi, vận động các nguồn tài trợ, phải làm đúng quy trình, quy định nguyên tắc thu chi công khai hiệu quả.

## **2.8 Chỉ tiêu danh hiệu tập thể:**

- + Tập thể Lao động xuất sắc
- + Tổ chuyên môn xuất sắc: 2 tỷ lệ 100%;

- + Nhóm, lớp XS: 13/13 % tỷ lệ 100%.
- + Công đoàn trường : Vững mạnh xuất sắc.
- + Đoàn thanh niên xuất sắc.

### **3. Công tác giám sát của Hội đồng**

- Giám sát các hoạt động của nhà trường trong năm học.
- Giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường.
- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng trường.

### **B. NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Thành viên trong HĐT thường xuyên chủ động học tập, nghiên cứu các chủ trương đường lối chính sách pháp luật của nhà nước của ngành GD&ĐT để nâng cao nhận thức, góp phần thực hiện nghị quyết HĐT đầy đủ, nghiêm túc.

2. Có kế hoạch giám sát toàn diện các hoạt động giáo dục và đào tạo theo nhiệm vụ, mục tiêu đảm bảo tính khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, kịp thời dứt điểm.

3. Theo tháng, học kỳ, năm HĐT tổ chức xem xét việc các tập thể, cá nhân CBVC thực hiện nghị quyết của mình, rút ra bài học kinh nghiệm phản ánh kịp thời để Ban lãnh đạo hội đồng xử lý, bổ sung đầy đủ, hiệu quả.

4. Duy trì chế độ sinh hoạt, hội họp với nội dung sát thực, dân chủ, công khai đúng quy trình.

5. Xây dựng nội dung kế hoạch, phân công giao nhiệm vụ cho các thành viên thực thi nghị quyết của mình.

6. Hàng kỳ, năm tổ chức sơ kết, mở hội nghị đánh giá xem xét kết quả hội nghị, kiến nghị nhà trường, BGH thực hiện nghiêm túc nghị quyết của chi bộ, của hội nghị CBCCVC, của HĐT đạt kết quả tốt hơn.

7. Chủ động cùng với các tổ chức liên quan để thực hiện quyền hạn chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ đã quy định đầy đủ, hiệu quả. Chống các biểu hiện hình thức, ỷ lại, chủ quan, làm việc qua loa hoặc chung chung.

8. Tham mưu nhà trường, các cấp có thẩm quyền tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, về kinh phí để các thành viên hội đồng hoạt động, thực hiện nhiệm vụ được giao đạt kết quả cao nhất.

### **B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

\* Hội đồng trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch cho năm học theo quy định của Điều lệ nhà trường về hoạt động của Hội đồng trường. Tổ chức các kỳ họp theo quy định và ngoài quy định trong trường hợp cần thiết. Chịu trách nhiệm về định hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

\* Chi bộ lãnh đạo nhà trường, các đoàn thể xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, chức năng của mình theo luật định.

\* Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng trường, Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch năm học, chỉ đạo các tổ trưởng Chuyên môn, Văn phòng bố trí giao nhiệm vụ cho từng cá nhân, tập thể phụ trách từng lĩnh vực với tinh thần dân chủ- công khai- công bằng- hiệu quả. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các tổ nhóm, lớp, bộ phận. Thực hiện thắng lợi nghị quyết của Hội đồng trường đề ra.

\* Tổ, nhóm, lớp: Bám sát kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch của tổ nhóm lớp mình theo từng tháng, tuần phù hợp với tổ mình và đôn đốc các giáo viên trong tổ nghiêm túc thực hiện kế hoạch của tổ nhóm và của trường.

\* CBGVNV: Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao, căn cứ vào kế hoạch chung của nhà trường, của tổ, nhóm lớp để xây dựng kế hoạch cá nhân. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch của tổ chuyên môn và nhà trường. Tập trung nâng cao chất lượng CSGD trẻ tại nhóm lớp mình phụ trách đạt các chỉ tiêu đã đề ra .

\* Các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên phối hợp thực hiện có hiệu quả kế hoạch đã đề ra.

**CHỦ TỊCH HĐT**



**Phạm Thị Nhân**